

GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA TÍN NGƯỠNG THỜ BÀ CHÚA XỨ NÚI SAM TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH AN GIANG

Hồ Thị Đào* và Nguyễn Quốc Bình

Trường Đại học An Giang, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

**Tác giả liên hệ: htdao@agu.edu.vn*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 26/8/2020; Ngày nhận chỉnh sửa: 26/11/2020; Ngày duyệt đăng: 25/01/2021

Tóm tắt

An Giang, tuy là vùng đất mới được khai phá hơn 300 năm nhưng lại là vùng đất hội tụ của nhiều tín ngưỡng dân gian độc đáo, trong đó có tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ. Miếu thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam gắn liền với lễ hội Vía Bà được nhiều người biết đến. Nơi đây, từ lâu đã trở thành địa chỉ hành hương quen thuộc của đông đảo người dân Nam Bộ và cũng là điểm đến tham quan nổi tiếng của du khách trong và ngoài nước. Hiện nay, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam đã và đang được khai thác như một sản phẩm du lịch độc đáo. Trên cơ sở tìm hiểu về tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam, bài viết còn đề cập đến vấn đề khai thác tín ngưỡng này vào phát triển du lịch ở An Giang.

Từ khóa: *Bà Chúa Xứ, du lịch An Giang lễ hội Vía Bà, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ.*

CULTURAL VALUES IN WORSHIPPING THE GODDESS OF SAM MOUNTAIN TO TOURISM DEVELOPMENT IN AN GIANG PROVINCE

Ho Thi Dao* and Nguyen Quoc Binh

An Giang University, Viet Nam National University, Ho Chi Minh City, Vietnam

**Corresponding author: htdao@agu.edu.vn*

Article history

Received: 26/8/2020; Received in revised form: 26/11/2020; Accepted: 25/01/2021

Abstract

An Giang, a newly discovered land for over 300 years, holds many unique folk religions, including the worship of the Goddess Sam Mountain. The temple for this Goddess is associated with the GodMother-worshipping festival well-known to many people. This place has long been a familiar pilgrimage destination for many people in the South and it has also attracted many domestic and foreign tourists. Currently, the worship of this Goddess has been exploited as a unique tourism product. On the basis of studying the worship of Goddess Sam Mountain, the article discusses the issues of exploiting the ritual practices for tourism development in An Giang.

Keywords: *Goddess Sam Mountain, tourism in An Giang, the worship of Goddess Sam Mountain, GodMother-worshipping festival.*

DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.10.2.2021.853>

Trích dẫn: Hồ, T. Đào, & Nguyễn, Q. B. (2021). Giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam trong phát triển du lịch tỉnh An Giang. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 10(2), 37-46. <https://doi.org/10.52714/dthu.10.2.2021.853>.

1. Đặt vấn đề

An Giang là tỉnh phía Tây Nam của tổ quốc, nằm giữa sông Tiền và sông Hậu. Là tỉnh có dân số đông nhất khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL) với thành phần dân cư chủ yếu gồm bốn dân tộc Kinh, Hoa, Chăm, Khmer. Chính quá trình cộng cư của bốn dân tộc đã tạo nên sự phong phú và đa dạng về phong tục, tập quán, tín ngưỡng, lễ hội trên vùng đất An Giang. Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ là hình thức tín ngưỡng của người Kinh, người Hoa và của cả người Khmer ở Nam Bộ. Bà Chúa Xứ là vị nữ thần quan trọng trong tâm thức của người dân nơi đây. Ở Núi Sam (An Giang) truyền thuyết về Bà Chúa Xứ đã có hàng trăm năm nay, Bà Chúa Xứ được cư dân nơi đây vô cùng tôn kính, thể hiện rõ nhất qua việc xây dựng cơ sở thờ tự, cách bày trí tượng thờ, qua trang phục, lễ vật dâng cúng, đặc biệt là nghi thức cúng và long trọng tổ chức lễ hội Vía Bà hàng năm.

Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam và lễ hội Vía Bà không chỉ là sản phẩm văn hóa độc đáo và là một phần tất yếu trong đời sống tâm linh của người dân An Giang mà ngày nay, cùng với sự phát triển của lĩnh vực du lịch, tín ngưỡng ấy đã được các nhà lãnh đạo, các nhà quản lý và các doanh nghiệp khai thác như một sản phẩm du lịch độc đáo của An Giang. Trên cơ sở đó, trong phạm vi bài viết này, tác giả xin đề cập đến tín ngưỡng và các giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam trong phát triển du lịch ở An Giang, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ phục vụ du lịch An Giang trong thời gian tới.

2. Từ tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ đến lễ hội cấp Quốc gia Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam

2.1. Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam

Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ là tín ngưỡng phổ biến trong phạm vi cả vùng ĐBSCL nói chung và toàn tỉnh An Giang nói riêng. Về nguồn gốc của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ, một

số nhà khoa học cho rằng tín ngưỡng này xuất phát từ tục thờ vợ của thần Shiva trong Bà La Môn giáo với hai hóa thân đối lập nhau: là phúc thần với tên gọi nữ thần Uma, hiền linh trông coi và bảo trợ cho các bà mẹ, hài nhi, phụ nữ, hoa màu, mùa màng và gia súc; là hung thần với tên gọi nữ thần Kali với thân thể màu đen, nét mặt dữ dằn, miệng có răng nanh dài, hiền linh bằng sự trừng phạt. Người Khmer trước khi theo Phật giáo Nam Tông đã từng chịu ảnh hưởng của Bà La Môn giáo nên đã thờ nữ thần Kali với tên gọi là tín ngưỡng Bà Đen (Trần, 2014, tr. 224).

Có người lại cho rằng nguồn gốc của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ là từ tục thờ Bà Mẹ Xứ Sở (Ponagar) của người Chăm; khi đến vùng này người Chăm đã tiếp nhận các hình tượng nữ thần Uma, Kali của người Khmer vào tín ngưỡng Bà Mẹ Xứ Sở của mình. Song, thực ra lực lượng quyết định sự hình thành tín ngưỡng Bà Chúa Xứ ở Nam Bộ không phải là người Khmer với tín ngưỡng Bà Đen, cũng không phải người Chăm với tín ngưỡng thờ Bà Mẹ Xứ Sở mà đúng hơn là sự phối hợp của ba tộc người, trong đó vai trò chủ đạo là người Việt. Người Việt gốc ở Bắc Bộ sống bằng nghề nông trồng lúa nước có truyền thống trọng nữ, vốn từ lâu đã rất mạnh về việc thờ nữ thần, tiêu biểu là đạo Mẫu với các hệ thống thần thánh, nghi lễ Tam phủ, Tứ phủ thờ các Mẫu: Thượng Thiên, Thượng Ngàn, Mẫu Thoải, Mẫu Liễu Hạnh. Vào Trung Bộ, người Việt đã phối hợp với người Chăm thành tín ngưỡng thờ Thiên Ya-na Thánh mẫu. Từ miền Trung vào Nam Bộ, người Việt đã tiếp tục phối hợp tín ngưỡng thờ nữ thần của mình với tín ngưỡng Bà Đen của người Khmer ở Đông Nam Bộ thành tín ngưỡng thờ Linh Sơn Thánh Mẫu với Núi Bà Đen ở Tây Ninh làm trung tâm và tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ ở Tây Nam Bộ với Núi Sam ở Châu Đốc (An Giang) làm trung tâm (Trần, 2014, tr. 225). Vì lẽ đó mà pho tượng đàn ông tạc thần Vishnu trên núi Sam đã được mang xuống trang điểm để cải

biến thành tượng người đàn bà Việt với hình hài Bà Chúa Xứ nhân từ, phúc hậu. Bà Chúa Xứ có thể xem là vị thần hội tụ hình ảnh của các nữ thần Việt và phi Việt khác nhau: Bà chúa Liễu Hạnh cùng các mẫu Tam phủ - Tứ phủ của người Việt; bà Ponagar, bà Thiên Ya-na nửa Việt nửa Chăm; bà Đen và bà Trắng của người Khmer; bà Thiên Hậu của người Hoa - tất cả hội tụ vào một mẹ duy nhất trong tâm thức và tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt.

Tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ với cái gốc là tục thờ Mẫu đã đáp ứng được nhu cầu tâm linh không chỉ của người Việt mà còn của tất cả các tộc người Khmer, Chăm, Hoa trong vùng. Bà Chúa Xứ trở thành hình ảnh một bà mẹ nhân từ, phúc hậu đầy quyền uy. Đến với Bà người ta tin rằng sẽ được Bà phù hộ và ban cho tài lộc, sức khỏe, sự thành công trong làm ăn buôn bán, trong công việc và trong cả cuộc đời.

2.2. Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam

Truyền thuyết kể rằng, vào những năm đầu thế kỷ XIX, quân Xiêm thường sang nước ta quấy nhiễu, cướp bóc. Mỗi khi giặc đến, người dân quanh vùng lại bồng bế nhau chạy lên núi lánh nạn. Có lần quân giặc đuổi lên tận đỉnh núi Sam, chúng phát hiện tượng Bà trên đỉnh núi Sam, dù cố gắng khiêng tượng Bà đi nhưng không tài nào di chuyển được pho tượng Bà. Một hôm dân làng lên núi gặp được tượng Bà, họ bàn nhau cùng khiêng pho tượng xuống núi để lập miếu thờ. Thế nhưng, dù đã tập hợp mấy mươi thanh niên lực lưỡng, họ vẫn không sao nhấc nổi pho tượng. Bỗng nhiên, một phụ nữ lên đồng, tự xưng là Bà Chúa Xứ và bảo phải có chín cô gái đồng trinh lên khiêng tượng Bà xuống. Dân làng làm theo và thật kỳ diệu, các cô gái này khiêng được tượng Bà một cách nhẹ nhàng. Đến chân núi, tượng Bà bỗng dung nặng trĩch, không xê dịch được nữa. Dân làng cho rằng Bà muốn ngự nơi này nên lập miếu thờ Bà.

Một truyền thuyết khác kể rằng, khi Thoại Ngọc Hầu về nhận lãnh Khâm sai thống chế án

thủ Châu Đốc đồn, lãnh bảo hộ Cao Miên quốc ấn. Thoại Ngọc Hầu phải ngày đêm phòng thủ biên cương, chống giặc ngoại xâm. Phu nhân ông là Bà chánh phẩm Châu Thị Tế nghe đồn có miếu Bà Chúa Xứ rất linh thiêng liền đến cầu nguyện cho chồng được bình an, chiến thắng khải hoàn, giữ yên bờ cõi. Sau khi thắng giặc trở về, nghe vợ kể về câu chuyện cầu nguyện với Bà Chúa Xứ, Thoại Ngọc Hầu cho xây dựng lại ngôi miếu khang trang hơn để tạ ơn Bà.

Miếu Bà Chúa Xứ nằm dưới chân núi Sam, được lập vào năm 1820. Lúc đầu miếu được cất bằng tre lá đơn sơ. Năm 1870 được xây dựng lại bằng gạch và đến năm 1962 được trùng tu bằng đá miêng và lợp ngói âm dương. Dáng vẻ khang trang như hiện nay là kết quả của đợt trùng tu vào các năm 1972 - 1976 (Trần, 2014, tr. 223).

Ngôi miếu thờ Bà Chúa Xứ được nhân dân trong vùng biết đến từ lâu. Họ truyền tụng nhau về sự linh thiêng màu nhiệm của Bà. Mỗi truyền thuyết là một câu chuyện kỳ bí, sự bí ẩn này đã thu hút khách thập phương tới viếng và thu hút các nhà nghiên cứu đến tìm hiểu về pho tượng Bà. Nhà khảo cổ học người Pháp Malleret đến đây nghiên cứu vào năm 1941 cho rằng pho tượng cao 1,25m, được đúc liền với một thớt đá son và tượng là một nam thần, tạc dáng một người đàn ông ngồi nghỉ ngơi một cách vương giả. Đây là loại tượng thần Vishnu thường thấy ở Ấn Độ, Myanmar, Lào,... Tượng được tạc vào cuối thế kỷ VI và rất có thể là một trong số hiện vật của nền văn hóa Óc Eo còn sót lại.

Vishnu là thần Bảo tồn thuộc Bà La Môn giáo có nguồn gốc từ Ấn Độ. Pho tượng đá trên núi Sam có lẽ là của người Khmer bỏ quên trên đỉnh núi không biết từ bao giờ, được phát hiện vào khoảng năm 1820 - 1825, sau khi lưu dân Việt đến khai phá và lập nghiệp ở đây. Họ đã mang tượng thần xuống chân núi, sửa sang, tô điểm thành tượng Bà và lập miếu thờ. Miếu dần dần trở thành tâm điểm của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ.

Miếu Bà Chúa Xứ là một tòa tháp với kiến trúc theo hình chữ “Quốc” có dạng bông sen nở, mái tam cấp ba tầng lầu, lợp ngói ống màu xanh. Chánh điện gồm hai lớp. Lớp trong là nơi thờ tượng Bà ở chính giữa, bên phải tượng Bà (nhìn từ ngoài vào) là một linga bằng đá cao khoảng hơn 1 mét đặt trên hương án, dân chúng gọi là “Bàn thờ Cậu”. Bên trái có một tượng gỗ chạm hình yoni được gọi là “Bàn thờ Cô”. Lớp ngoài là bàn thờ Hội đồng, hai bên là bàn thờ Tiền hiền khai khẩn (bên trái) và bàn thờ Hậu hiền khai cơ (bên phải). Các hình chạm khắc và hoa văn trang trí trong miếu là sự phối hợp tổng hòa của các luồng văn hóa: Việt, Hoa, Chăm, Khmer.

Miếu Bà Chúa Xứ nằm trong quần thể khu di tích lịch sử - văn hóa Núi Sam thuộc thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang và được xem là điểm du lịch văn hóa độc đáo, đồng thời đây còn được xem là điểm đến tham quan, chiêm bái, cầu nguyện về một ước muốn, sự thỏa mãn tâm linh,... tất cả tạo nên tính hấp dẫn du khách thập phương đến.

2.3. Lễ hội cấp quốc gia Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam

Núi Sam - ngọn núi mà ngay từ thời khẩn hoang đã được Thoại Ngọc Hầu ca ngợi là nơi thắng địa. Núi Sam không chỉ nổi tiếng với sự tươi đẹp của cảnh quan thiên nhiên mà còn được nhiều người biết đến với sự linh thiêng màu nhiệm của Bà Chúa Xứ và lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam luôn là tâm điểm thu hút hàng triệu lượt khách hành hương đến viếng Bà và kết hợp tham quan - du lịch.

Đã trở thành thông lệ, hàng năm vào tháng 4 Âm lịch, mùa lễ hội Vía Bà lại bắt đầu. Mặc dù lễ hội chính thức được diễn ra vào những ngày cuối tháng 4 (Âm lịch) nhưng từ sau Tết Nguyên Đán, khoảng độ từ rằm tháng Giêng, dòng người từ khắp các tỉnh ĐBSCL, thậm chí ở cả miền Đông, miền Trung, miền Bắc bắt đầu đổ về thành phố Châu Đốc (An Giang) để viếng

Bà và tham quan, du lịch. Khách hành hương đến lễ hội Vía Bà có thể đi theo đường bộ từ Long Xuyên lên Châu Đốc theo quốc lộ 91, rẽ vào 7 km là đến Miếu Bà hoặc có thể đi bằng đường thủy từ Cần Thơ, Sóc Trăng lên hay từ thành phố Hồ Chí Minh xuống.

Cho đến ngày nay, vẫn không ai biết chính xác tại sao lễ Vía Bà được diễn ra từ ngày 23 đến 27 tháng 4 Âm lịch. Theo dân gian, thời gian đó là ngày dân địa phương phát hiện ra tượng Bà hoặc là ngày an vị tượng Bà sau khi Bà được khiêng từ trên núi xuống. Có tài liệu cho rằng, khi Thoại Ngọc Hầu cho trùng tu lại ngôi miếu, lễ khánh thành được tổ chức long trọng trong ba ngày để tạ ơn Bà, từ đó dân làng chọn thời gian đó để làm lễ Vía Bà và kéo dài cho đến ngày nay.

Theo thông lệ, lễ hội Vía Bà Chúa xứ Núi Sam trước đây diễn ra từ đêm 23 đến 27 tháng 4 Âm lịch, ngày vía chính là ngày 25 tháng 4 Âm lịch (Hội Văn nghệ Châu Đốc, 2000, tr.26). Bắt đầu từ năm 2001, khi lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam được Bộ Văn hóa Thông tin và Tổng cục Du lịch Việt Nam công nhận là Lễ hội cấp quốc gia, chính quyền thành phố Châu Đốc nói riêng và tỉnh An Giang nói chung đã quyết định tổ chức thêm lễ phục hiện rước tượng Bà trên đỉnh núi Sam xuống miếu thờ vào ngày 22 tháng 04 Âm lịch nhằm giúp du khách gần xa hồi tưởng lại cảnh người dân đưa tượng Bà xuống miếu thờ. Từ đó đến nay, lễ hội cấp quốc gia Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam chính thức được bắt đầu từ ngày 22 đến ngày 27 tháng 4 Âm lịch hàng năm. Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam là một lễ hội hoàn chỉnh với cả phần lễ và phần hội. Trong đó:

Phần lễ: chương trình phần lễ vẫn giữ theo nghi thức truyền thống nhưng nội dung và hình thức được nâng chất với xu hướng tạo điều kiện để du khách và nhân dân cùng tham gia, tạo sự hấp dẫn để thu hút khách du lịch. Phần lễ hiện nay bao gồm các nghi lễ với trình tự như sau:

Lễ phục hiện rước tượng Bà: đây là nghi lễ được bổ sung khi lễ hội được công nhận là lễ hội cấp quốc gia. Thời gian tiến hành lễ rước tượng Bà được tiến hành vào chiều ngày 22 tháng 4 Âm lịch. Nói là lễ phục hiện rước tượng Bà nhưng thực chất là rước áo, mũ của Bà từ trên đỉnh núi Sam về miếu để các tín nữ trong ban Quý tế mặc cho Bà sau lễ tắm Bà. Để bắt đầu cho lễ phục hiện, sau khi làm lễ tại Nhà bia liệt sĩ, đoàn rước đưa long đình được sơn son thiếp vàng tiến lên đỉnh núi Sam. Sau khi lên đỉnh núi, đến bệ đá nơi Bà ngự trước đây, đại diện Ban Quản trị lăng miếu cùng các vị bô lão, chức sắc đến trước bệ thờ và thắp hương khấn vái xin phép đưa áo mũ Bà xuống núi.



Hình 1. Tái hiện cảnh đưa tượng Bà xuống núi trong Lễ phục hiện rước tượng Bà

Nguồn: Tác giả.

Lễ tắm Bà: cử hành lúc 0 giờ đêm 23 rạng sáng ngày 24 tháng 4 Âm lịch (Hội Văn nghệ Châu Đốc, 2000, tr. 28).

Đúng 0 giờ, các vị bô lão, chức sắc tiến hành làm lễ dâng trà, rượu và bắt đầu nghi thức tắm Bà. Sau khi làm lễ xong, chín người phụ nữ được tuyển chọn là những người có đức, hiền hậu vào bên trong nơi đặt tượng Bà để thay áo mũ đã cũ và dùng nước thơm để lau sạch bụi bám trên cốt tượng Bà. Lau bụi xong, tượng Bà được thay bộ áo mũ mới, đó là bộ áo mũ rước từ trên đỉnh núi đem về. Đây không phải là bộ áo mũ duy nhất được khoác lên tượng Bà, trong năm nếu

có vị khách nào dâng cúng áo mũ cho Bà đều được khoác chùng lên, đến khi nào nhiều thì mới cởi xuống. Để giữ sự tôn nghiêm cho Bà, tất cả những người đến dự lễ, kể cả các vị bô lão, chức sắc đều không được xem cảnh lau bụi và thay áo mũ cho Bà.

Lễ thỉnh sắc: cử hành vào lúc 15 giờ ngày 24 tháng 4 Âm lịch (Hội Văn nghệ Châu Đốc, 2000, tr. 28). Các vị chức sắc, bô lão trong làng mặc trang phục chỉnh tề, nghiêm trang đến lăng Thoại Ngọc Hầu để thỉnh sắc Thoại Ngọc Hầu về miếu Bà. Tới trước điện thờ Thoại Ngọc Hầu, mọi người dâng hoa, niệm hương, tế lễ. Sau đó, họ thỉnh bốn bài vị lên long đình về miếu Bà. Bốn bài vị đó là: bài vị của ông Thoại Ngọc Hầu, bà chánh phẩm Châu Thị Tế, bà nhị phẩm Trương Thị Miệt và bài vị Hội đồng.



Hình 2. Lễ thỉnh sắc trong Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam

Nguồn: Tác giả.

Lễ túc yết: được tổ chức vào lúc 0 giờ đêm 25 rạng 26 tháng 4 Âm lịch (Hội Văn nghệ Châu Đốc, 2000, tr. 28). Tất cả các bô lão trong làng và các vị chức sắc trong Ban Quản trị miếu với lễ phục chỉnh tề, đứng xếp thành hai bên, trước chánh điện. Phía sau các vị ấy là bốn vị học trò lễ và bốn đào thầy. Đứng trước chánh điện với tượng Bà là ông Chánh bái. Lễ vật cúng được chuẩn bị trước đó không lâu nhưng rất kỹ bao gồm: một con heo trắng đã cạo lông, mổ bụng sạch sẽ, chưa nấu chín; một đĩa đựng một ít

lông và máu con heo (mao huyết); một mâm xôi, một mâm trái cây, một mâm trâu cau, một đĩa gạo muối.

Khi cúng, ông Chánh bái và các vị bô lão đến niệm hương trước bàn thờ. Sau khi đánh ba hồi trống gỗ và ba hồi chiêng trống, nhạc lễ bắt đầu thổi lên là dâng hương, chúc tửu và hiến trà. Từng diễn biến của buổi lễ được hai người xướng lễ xướng to lên. Ông Chánh bái đi trước, bốn học trò lễ và bốn đào thầy đi theo sau, hướng về phía bàn thờ tổ. Tại đây ông Chánh bái tự tay rót rượu để học trò lễ đem dâng cúng.

Sau khi dâng hoa và dâng ba lần rượu gọi là chúc tửu, ba lần trà gọi là hiến trà, theo lệnh của người xướng lễ, văn bản tế được mang đến trước bàn thờ và một người trong Ban Quản trị miếu đọc văn tế. Dứt bài văn tế, ông Chánh bái đốt bài văn tế này, heo cúng sống trên bàn được lật ngửa ra trước khi khiêng đi chế biến.

Lễ Xây châu - hát bội: diễn ra sau lễ Túc yết. Vào lễ, người xướng nội hô to “Ca công tự vị”, thì ông chánh bái ca công liền bước tới bàn thờ đặt giữa võ ca, tay cầm dùi trống nâng lên ngang trán, miệng khấn vái râm rang. Trên bàn thờ có chuẩn bị sẵn một tô nước và một nhành dương liễu. Sau khi khấn vái, tô nước được xem là nước thiêng, nước thánh của Chúa Xứ và các vị thần thánh. Ông chánh bái ca công cầm nhành dương liễu nhúng vào tô nước rồi vẩy xung quanh với động tác tựa như mưa rơi với ý nghĩa ban phát năng lượng thiêng xuống cõi trần cầu cho vạn vật sinh sôi nảy nở, mùa màng bội thu. Vừa làm những động tác ấy, ông vừa xướng to:

“Nhất xái thiên thanh (một rảy cho trời xanh)

Nhị xái địa linh (hai rảy cho đất tốt lành)

Tam xái nhân trường (ba rảy cho con người trường thọ)

Tứ xái cho quý diệt hình (bốn rảy cho ma quỷ tiêu tan)”

Đọc xong, ông Chánh ca công đặt tô nước và cành dương liễu trở lại bàn thờ, ông đánh ba hồi

trống và xướng “ca công tiếp giá”, lập tức đoàn hát bội nổi chiêng trống rộ lên và chương trình hát bội bắt đầu. Các tuồng hát đã được chuẩn bị sẵn sàng, trước là phục vụ, mua vui cho Bà, sau là phục vụ du khách tham dự lễ hội.

Lễ Chánh tế: bắt đầu lúc 04 giờ sáng ngày 26 tháng 4 Âm lịch (Hội Văn nghệ Châu Đốc, 2000, tr. 28). Nghi thức cũng tương tự như lễ Túc yết, chỉ khác là thêm một phần nội dung văn tế và có thêm phần “ẩm phước” với ý nghĩa phần thưởng của Bà ban cho nhân dân và vị Chánh tế ra nhận thay.

Lễ Hồi sắc: chiều ngày 27 tháng 4 Âm lịch, Ban Quản trị làm lễ Hồi sắc, tức đưa bốn bài vị của ông Thoại Ngọc Hầu, bà Châu Thị Tế, bà Trương Thị Miệt và bài vị Ban Hội đồng về lại lăng ông Thoại Ngọc Hầu, chính thức kết thúc lễ hội.

Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam thoát đầu chỉ do dân làng Vĩnh Tế tham gia cúng tế, dần dần lượng khách từ khắp nơi trong cả nước đổ về đây rất đông, có thể nói đây là một lễ hội truyền thống lớn nhất An Giang nói riêng và ĐBSCL nói chung. Với giá trị văn hóa độc đáo, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam đã được Bộ Văn hoá Thể thao và Du lịch công nhận là “Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia” vào năm 2014.

Phần hội: Song song với phần lễ tại Miếu Bà là phần hội bao gồm nhiều hoạt động như: biểu diễn văn nghệ liên quan đến bốn dân tộc, các hoạt động thể thao, vui chơi giải trí, triển lãm tranh nghệ thuật, các cuộc thi tài về ẩm thực,... rất hấp dẫn, thu hút đông đảo khách du lịch tham gia và đảo lệ hàng năm.

3. Tình hình khai thác giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam trong phát triển du lịch tỉnh An Giang

Hiện nay, Việt Nam đang trong xu thế mở cửa và hội nhập, trong đó du lịch đóng vai trò đặc biệt quan trọng cả trong phát triển kinh tế lẫn văn hóa. Đề hoạt động du lịch phát triển theo hướng

bền vững, người làm du lịch đã khai thác các giá trị văn hóa từ nhiều bình diện khác nhau. Một địa điểm du lịch có sức thu hút du khách thường là địa điểm có những giá trị tổng hòa giữa các tài nguyên tự nhiên và tài nguyên văn hóa. Ở An Giang, Núi Sam với miếu Bà Chúa Xứ và lễ hội Vía Bà đã hội tụ đủ các giá trị cho một điểm du lịch hấp dẫn du khách gần xa và là một nguồn tài nguyên du lịch văn hóa quý giá đối với hoạt động du lịch của tỉnh.

Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam là một sinh hoạt tín ngưỡng dân gian đã trở thành thông lệ và có phạm vi tác động rộng lớn, lan xa, thỏa mãn nhu cầu tâm linh, củng cố đức tin trong cuộc sống, làm phong phú thêm đời sống tinh thần của con người.

Thực tế cho thấy, từ tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ, người dân nơi đây đã lập miếu thờ Bà và hàng năm tổ chức lễ Vía long trọng. Qua thời gian, miếu Bà và lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam đã trở thành trọng điểm thu hút ngày càng nhiều khách du lịch đến An Giang. Tính hấp dẫn của tài nguyên này chính là dựa vào khía cạnh tâm linh mang nét đặc thù nhất định của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ, gắn với các giá trị lịch sử - văn hóa của hệ thống di tích nơi đây. Cụ thể của sức hấp dẫn đó là:

- Đầu tiên qua lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam có thể khai thác giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ, giúp du khách hiểu được niềm tin của người dân nơi đây vào Bà Chúa Xứ Núi Sam và thấm nhận được yếu tố tâm linh, linh thiêng trong lễ hội. Yếu tố này thể hiện rõ nhất qua truyền thuyết chín cô gái đồng trinh khiêng tượng Bà xuống núi theo lời mách bảo của Bà. Chính việc Bà chọn nơi ngự đã tạo nên một niềm tin vững chắc cho du khách gần xa. Họ tập nập đến với miếu Bà là để khấn vái, cầu xin sự bình an, suôn sẻ trong cuộc sống và trong công việc. Bên cạnh đó, nhiều du khách gần xa còn đặt niềm tin tuyệt đối vào Bà khi đến để cầu duyên, cầu phúc đức

và thậm chí là cầu con cái khi hiếm muộn. Do đó, đối tượng khách đến với miếu Bà cũng vô cùng đa dạng, đủ mọi lứa tuổi, nghề nghiệp, giới tính, trình độ học vấn,... Họ đến đây với cả lòng thành kính, tin tưởng vào một thế giới siêu nhiên mà ở đó, Bà Chúa Xứ luôn lắng nghe và phù hộ cho họ. Yếu tố tâm linh, tính thiêng còn thấy rõ trong việc du khách từ mọi miền đất nước đổ về miếu Bà để vay mượn tiền của Bà Chúa Xứ để về làm ăn, buôn bán. Mọi người truyền nhau về việc xin gì được nấy đã gây sự tò mò và thu hút càng nhiều khách đến để vay mượn, cầu nguyện. Có vay thì phải có trả và tạ lễ, chính niềm tin này dẫn đến việc niềm tin vào Bà Chúa Xứ và lượng khách đến miếu Bà không bao giờ suy giảm.

- Đối với lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam: đây là lễ hội đã được công nhận là lễ hội cấp quốc gia và là một giá trị văn hóa vùng đặc sắc, thu hút hàng triệu lượt khách hành hương, khách du lịch trong và ngoài nước đến tham dự. Khi xây dựng các điểm du lịch, người ta thường tính đến sự tiện nghi hiện đại. Tuy nhiên, chính sự độc đáo và lạ lẫm trong văn hóa vùng miền lại là yếu tố thu hút khách du lịch trong và ngoài nước tìm đến tham dự. Trong thời gian diễn ra lễ hội Vía Bà, bên cạnh phần lễ long trọng, nghiêm trang, nhiều nơi ở An Giang nói chung và thành phố Châu Đốc nói riêng còn tổ chức các hoạt động thể thao, văn nghệ, ẩm thực, đua thuyền rồng,... sôi nổi để phục vụ nhân dân và khách du lịch. Du khách từ các nơi về đây không chỉ có thể xin lộc Bà mà còn có thể tham quan các di tích lịch sử gần đó, đến thăm và thấm nhận các sản phẩm văn hóa ở các làng nghề, kết hợp với việc mua sắm đặc sản của tỉnh như đường thốt nốt, các loại mắm,... Từ đó có thể thấy rằng, từ tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam có thể khai thác phát triển loại hình du lịch lễ hội. Tour du lịch đến với miếu Bà và tham gia lễ hội Vía Bà vừa đáp ứng nhu cầu tín ngưỡng (dự lễ), vui chơi giải trí (tham dự hội) và tham quan, tìm hiểu (đi thăm các danh thắng và di tích

lịch sử) cùng nhu cầu mua sắm hàng hóa, đặc sản địa phương (các chợ và trung tâm thương mại). Đây cũng là tour được các công ty du lịch khai thác nhiều nhất.



Hình 3. Quang cảnh Lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam

Nguồn: Tác giả

Đối với An Giang, lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam ngày nay không còn là lễ hội trong phạm vi của tỉnh mà là cả vùng và thậm chí là của cả nước kể từ khi lễ hội được công nhận là lễ hội cấp quốc gia và đón nhận bằng Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Có thể thấy rằng, kể từ năm 2001, việc tổ chức lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam đã trở thành công nghệ tổ chức du lịch lễ hội với các tour hấp dẫn là du lịch lễ hội kết hợp với tham quan di tích vùng Bảy Núi và mua sắm tại chợ biên giới. Hầu hết các tour du lịch từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh trong khu vực ĐBSCL đến đây đều là tour du lịch liên hoàn. Đường giao thông tương đối thuận tiện, dịch vụ lưu trú và ăn uống cũng đầy đủ và thuận lợi để phục vụ du khách.

Tuy nhiên, hiện nay vấn đề khai thác tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ và lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam vào phục vụ du lịch đã vấp phải những khó khăn và hạn chế nhất định, làm ảnh hưởng đến giá trị văn hóa của tín ngưỡng và lễ hội. Tình trạng quá tải về khách du lịch, tình trạng mất an ninh trật tự, chèo kéo, móc

túi, bán hàng rong,...vẫn còn tiếp diễn đã ảnh hưởng không nhỏ đến tính nghiêm trang và vẻ đẹp thanh tịnh bên trong khuôn viên miếu Bà. Hơn nữa, vấn đề nhận thức sai lệch của đại bộ phận khách du lịch, khách hành hương ngày nay về tính linh thiêng của Bà cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến tính giá trị của tín ngưỡng và lễ hội. Nhiều người mê muội và cho rằng, muốn được Bà ban phước, phù hộ thì phải có lễ vật thật lớn, nhiều người ở xa đến họ sẵn sàng thuê lễ vật (chủ yếu là heo quay) và một người vào cúng lễ, xin lộc, vay vốn làm ăn. Đó chỉ là tín ngưỡng, là niềm tin của người dân vào Bà Chúa Xứ nhưng vô tình lại biến thành hiện tượng mê tín dị đoan và vô tình đem đến cái lợi cho những người sống quanh miếu Bà muốn hưởng lợi từ niềm tin của khách hành hương, khách du lịch vào sự linh thiêng của Bà.

4. Giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam phục vụ du lịch tỉnh An Giang

Du lịch ngày nay đã trở thành một hiện tượng mang tính toàn cầu và là một nhân tố quan trọng góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của một quốc gia, một địa phương. Trên thực tế, du lịch là một hiện tượng mang tính hai mặt: vừa đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, đồng thời cũng chính du lịch là nhân tố dẫn đến sự suy thoái về môi trường tự nhiên, môi trường văn hóa - xã hội, khai thác du lịch dễ làm mất dần đi bản sắc văn hóa của từng địa phương và từng dân tộc. Vì lẽ đó, khi khai thác các giá trị văn hóa vào phục vụ du lịch, con người cần nhận thức rằng: du lịch chính là để tìm hiểu các giá trị văn hóa của các di tích, tín ngưỡng, lễ hội,... và phát triển du lịch là phải gắn với việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vốn có. Từ đó, tạo ra ý thức tôn trọng và bảo tồn văn hóa địa phương cũng như của các tộc người sinh sống ở địa phương đó. Đối với tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ và lễ hội Vía Bà Chúa Xứ Núi Sam cũng vậy, trong quá

trình khai thác phục vụ du lịch cũng cần những giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị vốn có của tín ngưỡng và lễ hội này. Sau đây là một số giải pháp được đề xuất:

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về công tác quản lý di tích, tổ chức lễ hội và phát triển du lịch

Triển khai thực hiện tốt và nghiêm chỉnh các quy định quản lý di tích. Nghiêm cấm và ngăn chặn kịp thời tình trạng bày bán hàng rong, lấn chiếm khuôn viên di tích, làm mất đi mỹ quan và tính trang nghiêm của di tích.

Đối với công tác tổ chức và quản lý lễ hội: cần tạo sự chuyển biến trong nhận thức của các ban, ngành trong việc quản lý nội dung và ý nghĩa hoạt động lễ hội. Việc tổ chức lễ hội cần chú trọng việc tuyên truyền các giá trị lịch sử văn hóa của lễ hội Vía Bà cũng như những quy định của pháp luật có liên quan. Việc tuyên truyền giới thiệu về tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam, lễ hội Vía Bà và di tích miếu Bà phải được sâu sắc, nghiên cứu một cách khoa học, thận trọng trước khi tuyên truyền để bảo tồn nét đặc trưng, đảm bảo tính giá trị của tín ngưỡng và lễ hội. Tăng cường tuyên truyền thực hiện nếp sống văn hóa, văn minh trong lễ hội để nâng cao nhận thức của nhân dân và du khách khi tham gia lễ hội. Cần nhận thức đúng đắn ý nghĩa của việc tổ chức lễ hội để việc tổ chức lễ hội ngày càng an toàn, văn minh, thực sự trở thành ngày hội văn hóa của nhân dân, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Đối với việc khai thác và phát triển du lịch: Triển khai thực hiện tốt các quy định về du lịch (không nâng ép giá, không đeo bám chèo kéo khách du lịch, không bán hàng rong, không làm tổn hại môi trường, không phá hủy di tích, không làm mất trật tự an toàn xã hội,...). Tiếp tục tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình an ninh trật tự, bảo đảm an toàn cho du khách tại các điểm di tích và trong thời gian diễn ra lễ hội, tránh tình trạng giật đồ, móc túi, chèo kéo, lừa

gạt gây ấn tượng không tốt trong mắt du khách.

- Bảo tồn nét văn hóa, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam

Rất đông người dân Nam Bộ nói chung và An Giang nói riêng sinh sống bằng các nghề buôn bán, thủ công nghiệp, dịch vụ gắn với yếu tố thị trường nên thường xuyên đối mặt với những rủi ro. Chính vì lẽ đó mà nhu cầu tín ngưỡng của họ thông qua hoạt động thờ cúng tại miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam rất cao. Hoạt động tín ngưỡng này giúp họ vững tin hơn vào thành công và may mắn trong các hoạt động thương mại. Về khía cạnh tâm linh, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ là một trong những tín ngưỡng được đông đảo người dân Nam Bộ tin tưởng gần như tuyệt đối. Từ nhiều năm nay, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ mà tâm điểm là lễ hội Vía Bà đã trở thành lễ hội có tầm ảnh hưởng rộng trong cả khu vực Nam Bộ và thậm chí là cả nước.

Sau 200 năm tạo dựng và phát triển, miếu Bà Chúa Xứ đã trở thành tâm điểm thu hút ngày càng nhiều lượt khách du lịch đến với An Giang. Do vậy, trong thời gian tới Ban Quản lý di tích cần phối hợp với chính quyền địa phương ngăn chặn và xử lý triệt để tình trạng hoạt động mê tín dị đoan như bói quẻ, xem chỉ tay, coi tướng số,... vẫn đang diễn ra xung quanh khu vực miếu Bà. Vấn đề này về lâu dài không có lợi cho việc bảo tồn giá trị văn hóa của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ và lễ hội Vía Bà.

5. Kết luận

Người Việt khi đặt chân đến vùng đất Nam Bộ đã mang theo những nét văn hóa, phong tục tập quán, tín ngưỡng độc đáo, trong đó có tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ. Đã 200 năm kể từ khi ngôi miếu thờ Bà Chúa Xứ được xây dựng dưới chân núi Sam, việc thờ cúng và tổ chức lễ hội Vía Bà vẫn là tâm điểm thu hút ngày càng nhiều du khách thập phương đến cúng bái, cầu nguyện. Bên trong miếu, Bà Chúa Xứ được thờ rất trang nghiêm. Những biểu tượng mang tính hiển linh của Bà như tượng Bà, câu đối, các hình chạm

khắc, hoa văn trang trí,... trong miếu thờ Bà và cả những câu chuyện truyền thuyết kể về sự hiển linh của Bà, tất cả đã tạo nên một tín ngưỡng đặc sắc của cộng đồng cư dân Nam Bộ nói chung và An Giang nói riêng - tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam. Từ xa xưa và cả ngày nay, tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam, miếu Bà và lễ hội Vía Bà đóng một vai trò quan trọng trong đời sống tâm linh của người dân Nam Bộ. Khi xã hội phát triển, nhu cầu về đời sống tinh thần của người dân ngày càng cao, nắm bắt được nhu cầu đó, ngành du lịch đã và đang khai thác tín ngưỡng và lễ hội Vía Bà tạo ra một sản phẩm du lịch vô cùng độc đáo, thu hút hàng triệu lượt khách du lịch đến tham quan, tìm hiểu. Hy vọng, công tác bảo tồn và phát huy giá trị của tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam trong thời gian tới đạt nhiều hiệu quả và tín ngưỡng thờ Bà Chúa Xứ Núi Sam, miếu Bà và lễ hội Vía Bà luôn là trọng điểm thu hút khách du lịch tỉnh An Giang./.

Tài liệu tham khảo

Châu, B. T. (2011). *Bí ẩn về Bà Chúa Xứ Núi Sam*. NXB Văn hóa - Văn nghệ.

Hội Văn nghệ Châu Đốc, Ban Quản trị lăng miếu núi Sam. (2000). *Lịch sử miếu Bà Chúa Xứ núi Sam*. An Giang.

Huỳnh, Q. T. (2012). Tín ngưỡng Bà Chúa Xứ với trọng điểm du lịch hành hương Núi Sam - Châu Đốc, An Giang. Kỷ yếu hội thảo khoa học *Tín ngưỡng thờ Mẫu ở Nam Bộ - Bản sắc và giá trị*. NXB Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 349-354.

Nguyễn, C. B., Lê, X. D., & Mạc, Đ. (1990). *Văn hóa và cư dân ĐBSCL*. NXB Khoa học Xã hội.

Phạm, C. S. (2010). *Lễ hội Bà Chúa Xứ núi Sam và du lịch vùng Châu Đốc, An Giang*. NXB Văn hóa Thông tin.

Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch An Giang. (2014). *Quy hoạch tổng thể phát triển ngành du lịch An Giang giai đoạn từ năm 2014 đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030*. An Giang.

Trần, N. T. (2013). *Văn hóa người Việt vùng Tây Nam Bộ*. NXB Văn hóa - Văn nghệ.